

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN
Thời gian thực hiện: 3 tuần(Từ 07/10/2024 đến 25/10/2024)

Tên nhóm lớp: Lớp 3 tuổi B2

Số lượng trẻ: 26

Số giáo viên/nhóm lớp: 02

Tên giáo viên: Nguyễn Thị Thu Hằng - Bùi Thị Vân.

I. Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng

Mục tiêu	Nội dung trọng tâm cần thực hiện chủ đề	Hoạt động, hình thức tổ chức
MT1: Trẻ được ăn theo chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi tại trường.	- Nhu cầu năng lượng tại trường của 1 trẻ trong một ngày chiếm 50 – 55% nhu cầu cả ngày: 615 – 726 Kcal.	- HD ăn chính, ăn phụ : Cô giới thiệu các món ăn trước khi ăn.
MT2: Trẻ được ăn đủ bữa ăn: 1 bữa chính và 1 bữa phụ đảm bảo năng lượng các bữa ăn và tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo quy định.	- Ăn một bữa chính vào buổi trưa và một bữa phụ vào buổi chiều. - Ăn theo thực đơn, ăn đủ khẩu phần và cân đối về dưỡng chất. + <i>Năng lượng phân phối cho các bữa ăn:</i> Bữa ăn buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. Bữa phụ cung cấp từ 15% đến 25% năng lượng cả ngày. + <i>Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng được khuyến nghị theo cơ cấu:</i> Chất đạm (Protit) cung cấp khoảng 13% - 20% năng lượng khẩu phần. Chất béo (Lipit) cung cấp khoảng 25% - 35% năng lượng khẩu phần Chất bột (Glu xit) cung cấp khoảng 52% - 60% năng lượng khẩu phần.	Các hoạt động trong ngày. - Cô giáo dục dinh dưỡng và giới thiệu tên món ăn trước bữa ăn.

MT3: Trẻ được uống nước đầy đủ, đảm bảo vệ sinh	- Uống đủ nước: khoảng 1,6 – 2,0 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn).	Các hoạt động hằng ngày: - Trò chuyện giáo dục trẻ uống nước đun sôi, đánh răng khi thức dậy và trước khi đi ngủ.
MT4: Trẻ được ăn đúng thực đơn.	- Ăn đúng thực đơn hàng ngày, thực đơn theo tuần, theo mùa. - Ăn cơm thường, thức ăn băm nhỏ (xay), đa dạng các loại thức ăn theo mùa.	Các hoạt động trong ngày. - Cô cho trẻ đi vệ sinh trước khi ngủ và giáo dục trẻ ngủ đúng giờ đủ giấc.
MT5: Trẻ được ngủ đủ giấc theo nhu cầu độ tuổi.	- Trẻ ngủ đủ giấc buổi trưa theo nhu cầu độ tuổi khoảng 150 phút.	Các hoạt động trong ngày. - Cô giáo dục trẻ ngủ đúng giờ đủ giấc.
MT6: Trẻ được đảm bảo vệ sinh cá nhân ở lớp.	Vệ sinh cá nhân đúng cách: - Rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, sau khi tham gia các hoạt động... - Rửa mặt . Đi vệ sinh đúng nơi quy định.	Các hoạt động trong ngày. - Cô luôn nhắc trẻ vệ sinh chân tay sạch sẽ trước và sau khi ăn, vệ sinh sạch sẽ sau khi đi vệ sinh.
MT7: Trẻ được chăm sóc, nuôi dưỡng trong môi trường đảm bảo vệ sinh:	- Vệ sinh môi trường: + Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng. + Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải: ngày/lần	Các hoạt động trong ngày. - Cô luôn nhắc trẻ vệ sinh chân tay sạch sẽ trước và sau khi ăn, vệ sinh sạch sẽ sau khi đi vệ sinh.
MT8: Trẻ được chăm sóc sức khỏe định kỳ. Theo dõi, đánh giá sự phát triển của cân nặng và chiều cao theo lứa tuổi. Phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì	- Khám sức khỏe định kỳ 02 lần/năm (tháng 09 và 03). Theo dõi, đánh giá sự phát triển của cân nặng và chiều cao theo lứa tuổi 03 lần/ năm (tháng 9, tháng 12 và tháng 3):	Các hoạt động trong ngày. - Trẻ luôn được cân đo khám sức khỏe theo định kỳ và được theo dõi qua biểu đồ.

	+ Trẻ trai: Cân nặng: 12,7 – 21,2kg Chiều cao: 94,9 – 111,7cm + Trẻ gái: Cân nặng: 12,3 – 21,5kg Chiều cao: 94,1 – 111,3cm - Phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì.	
MT9: Trẻ được phòng tránh các dịch bệnh xảy ra tại trường lớp. Tiêm chủng theo quy định.	- Phòng tránh các bệnh thường gặp (tay chân miệng, các dịch bệnh theo mùa: cúm A,B, bệnh thủy đậu...). - Tiêm chủng: uống các loại VTM, tiêm chủng theo chương trình của Y tế.	Các hoạt động trong ngày. - Cô luôn giữ vệ sinh cho trẻ mọi lúc tránh lây nhiễm bệnh .
MT10: Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn.	- Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp như: tai nạn do sắc nước; do chấn thương; do ngạt trong khi ngủ; do dị ứng thức ăn, do điện giật.	Các hoạt động trong ngày. - Cô giáo dục trẻ biết giữ an toàn không tự đi vệ sinh và nghịch nước, không trèo leo hay đánh bạn.

II. Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức giáo dục :

Lĩnh vực PTGD	Mục tiêu	Nội dung trọng tâm cần thực hiện chủ đề	Hoạt động, hình thức tổ chức
1. Lĩnh vực phát triển thể chất	MT12: Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh.	*Động tác phát triển hô hấp: + Hít vào thật sâu; thở ra từ từ. + Hít vào thở ra kết hợp với sử dụng đồ vật. *Động tác phát triển các nhóm cơ: - Tay: + Đưa 2 tay lên cao ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay). + Co và duỗi, vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu). - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về trước, ngửa người ra sau. + Quay sang trái, sang phải. + Nghiêng người sang trái, sang phải. - Chân: + Nhún chân + Ngồi xổm, đứng lên, bật tại chỗ. + Đứng lần lượt từng chân co cao đầu gối.	- Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài: “Bình minh”. *Động tác phát triển hô hấp: + Hít vào thật sâu; thở ra từ từ. + Hít vào thở ra kết hợp với sử dụng đồ vật. *Động tác phát triển các nhóm cơ: - Tay: + Đưa 2 tay lên cao ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay). + Co và duỗi, vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu). - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về trước, ngửa người ra sau. + Quay sang trái, sang phải. + Nghiêng người sang trái, sang phải. - Chân: + Nhún chân + Ngồi xổm, đứng lên, bật tại chỗ. + Đứng lần lượt từng chân co cao đầu gối.
	MT13: Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động	- Đi bằng gót chân, đi khụy gối, đi lùi. - Đi trong đường hẹp, đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn. - Đi liên tục theo đường zích zắc, đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. - Đi kiễng gót khoảng 3 m	- Hoạt động học: VĐCB: Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn.

	MT19: Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động tung, ném, đập bắt bóng	- Lăn, đập, tung bắt bóng với cô - Đập và bắt bóng tại chỗ - Chuyển, bắt bóng 2 bên theo hàng ngang, hàng dọc. - Ném xa bằng 1 tay - Ném trúng đích bằng 1 tay.	- Hoạt động học: <i>Thể dục:</i> - HĐ học: Thực hiện bài tập: Đập và bắt bóng tại chỗ TCVĐ: Tung bóng.
	MT26: Trẻ có thể tập làm 1 số việc tự phục vụ trong sinh hoạt.	- Tập đánh răng, lau mặt. Rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng. - Tự thay quần áo khi ướt, bẩn - Đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn	- HĐ vệ sinh: Dạy trẻ các thao tác rửa tay bằng xà phòng qua 6 bước. - Rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, khi tiếp xúc với vật dụng bị bẩn... - Dạy trẻ tự đi vệ sinh và đi vệ sinh đúng nơi quy định khi có nhu cầu. - Dạy trẻ cách cầm bát, cầm thìa và cách xúc cơm ăn gọn gàng, sạch sẽ.
	MT28: Trẻ biết một số hành vi văn minh.	- Thực hiện một số hành vi văn minh, lịch sự biết che miệng khi ho, hắt hơi, ngáp.	- HĐ ăn: Giờ ăn cô dạy trẻ mời cô, mời các bạn trước khi ăn, cô nhắc trẻ ăn từ tốn, nhai kỹ. - Giáo dục trẻ biết che miệng khi ho, hắt hơi hay ngáp. Không nhổ bậy ra lớp, không nói láo.
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức	- MT39: Trẻ biết được chức năng của các giác quan và các bộ phận khác của cơ thể.	- Chức năng của các giác quan, các bộ phận khác nhau của cơ thể.	- Hoạt động học: <i>KPKH:</i> Bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh. - HĐ ngoài trời: + Nhặt lá cây để xếp hình bé trai, bé gái và xếp các bộ phận trên cơ thể.

	- MT 40: Trẻ nhận được một số đồ dùng trong sinh hoạt.	- Đặc điểm công dụng, cách sử dụng và chất liệu của các đồ dùng thông thường trong sinh hoạt hàng ngày.	- HD trong ngày: Dạy trẻ đặc điểm công dụng, cách sử dụng và chất liệu của các đồ dùng thông thường trong sinh hoạt hàng ngày
	- MT 47 : Trẻ có thể tập hợp các nhóm đối tượng	- Gộp 2 nhóm đối tượng và đếm. - Tách 1 nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn	- Hoạt động học: LQVT Gộp 2 đối tượng và đếm
	- MT 50 : Trẻ biết so sánh hai đối tượng	- So sánh 2 đối tượng về kích thước.	- HD học LQVT: So sánh ai cao hơn ai thấp hơn
	MT53: Trẻ nhận biết tên, tuổi, giới tính của bản thân.	- Họ tên, tuổi, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân.	- HD góc: Phân nhóm bạn theo giới tính, theo đặc điểm hình dáng bên ngoài. - HD trong ngày: Hướng dẫn trẻ giới thiệu họ tên đầy đủ, giới tính, đặc điểm bên ngoài của bản thân và các bạn trong lớp và các bạn ở trường.
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ	- MT 66: Trẻ biết kể lại sự việc theo ý hiểu	- Kể lại sự việc có tình tiết theo ý hiểu	- HD nêu gương: Cho trẻ kể lại các ự việc trong ngày nhận xét các bạn.
	- MT 67: Trẻ đọc thuộc một số bài thơ, ca dao, đồng dao.	- Nghe , đọc một số bài thơ,ca dao , đồng dao, tục ngữ...phù hợp với độ tuổi.	- HD Học: Văn học: bài thơ: “Miệng xinh” - Hoạt động học: <i>LQV TP Văn học:</i> Thơ: “ Thỏ bông bị ốm”.

	- MT 69: <i>Trẻ bắt chước được giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện</i>	- Nghe, sử dụng các từ biểu cảm - Đóng vai theo người dẫn chuyện của giáo viên	- Hoạt động học: LQVTP Văn học: Truyện: Đôi bạn tốt
	MT70: Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép	- Sử dụng được các từ như: “mời cô” “mời bạn” “xin phép” “thưa” “dạ” “vâng”...phù hợp với tình huống	- Dạy trẻ trong các hoạt động đón, trả trẻ và trong các tình huống xảy ra. - HD ăn: Dạy trẻ mời cô, mời bạn, xin cô bát cơm trong giờ ăn. - Dạy trẻ biết nói lễ phép trong các hoạt động giao tiếp hàng ngày.
	MT73: <i>Trẻ biết cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh và biết “đọc vẹt” theo tranh minh họa.</i>	- Làm quen với cách đọc + Hướng đọc từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới + Đọc ngắt nghỉ sau các dấu chấm - “Đọc” truyện qua các tranh vẽ	- HD góc: Dạy trẻ làm quen với cách đọc. + Hướng đọc từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới + Đọc ngắt nghỉ sau các dấu chấm
	- MT 75: <i>Trẻ nhận ra ký hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà VS, cấm lửa, nơi nguy hiểm...)</i>	- Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà VS, cấm lửa, nơi nguy hiểm, biển báo giao thông, đường cho người đi bộ....)	HD hàng ngày: Dạy trẻ làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà VS, cấm lửa, nơi nguy hiểm, biển báo giao thông, đường cho người đi bộ....)
	- MT 78 : <i>Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ.</i>	- Tên tuổi giới tính của bản thân, tên bố mẹ.	- Trò chuyện sáng: Cô cho trẻ giới thiệu họ tên và giới tính của mình.

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội	MT79: Trẻ nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được.	- Sở thích, khả năng của bản thân	- HD trong ngày: Cô dạy trẻ tập trung chú ý khi nghe người khác nói trong các hoạt động giao tiếp hàng ngày.
	- MT 80 : <i>Trẻ Mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi</i>	- Múa hát, tập thể dục, chơi đồ chơi...cùng bạn - <i>Trẻ hứng thú trong các hoạt động làm quen với Tiếng Anh</i>	- HD trong ngày: Cô dạy trẻ cùng múa hát, tập thể dục, chơi đồ chơi cùng bạn.
	MT87: Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình	- Một số quy định ở lớp, gia đình, nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ ; trật tự khi ăn, khi ngủ; đi bên phải lề đường..)	- HD chơi: Thu dọn đồ dùng khi chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố mẹ.
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ	MT99: Trẻ chú ý nghe, thích thú (Hát vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; Thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; Thích nghe và kể câu chuyện.	- Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (Nhạc thiếu nhi, nhạc dân ca..) - Có thái độ vui tươi, hồ hởi, thích thú hoặc buồn bã....., thể hiện tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc . - <i>Trẻ hát theo được một số bài hát Tiếng Anh rất đơn giản, phù hợp với lứa tuổi.</i>	- Hoạt động góc, hoạt động học (âm nhạc): Trẻ bộc lộ cảm xúc vui vẻ, hứng thú khi nghe cô hát mẫu và khi trẻ thể hiện bài hát.

	MT101: Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.	- Hoạt động học: <i>Âm nhạc:</i> Dạy hát : “ Năm ngón tay ngoan”.
	MT102: Trẻ biết thực hiện vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức khác nhau	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo hách, nhịp, tiết tấu	- Hoạt động học: <i>Âm nhạc:</i> Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề: Các bài hát: “Xòe bàn tay”, “Năm ngón tay ngoan”, “ Thật đáng chê” TC: Tập
	- MT 104 : Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản	- Sử dụng các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc đơn giản	- Hoạt động học: <i>Tạo hình:</i> Tô màu tóc bạn trai tóc bạn gái.
	MT108: Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc hình dáng.	- HD học, HD góc: Cô cho trẻ nhận xét sản phẩm của mình, của bạn trong hoạt động học: Tạo hình làm ca sĩ.

II. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề

1. Chăm sóc, nuôi dưỡng
2. Giáo dục

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 5: TÔI LÀ AI
Thời gian thực hiện: Từ ngày 07/10/2024 đến ngày 11/10/2024

Tên nhóm lớp: Lớp 3 tuổi B2

Số lượng trẻ: 26

Số giáo viên/nhóm lớp: 02

Tên giáo viên: Nguyễn Thị Thu Hằng - Bùi Thị Vân

Đón trẻ Trò chuyện Thể dục sáng	1. Đón trẻ, trò chuyện với phụ huynh, điểm danh - Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ tự cất đồ dùng cá nhân - Trò chuyện cùng trẻ về chủ đề tôi là ai. - Cho trẻ quan sát góc “Bản thân” để làm các thông tin và kí hiệu của trẻ chơi trong các góc. 2. Thể dục sáng *Khởi động: Xoay cổ tay, bả vai, eo, gối. *Trọng động: Hô hấp: Gà gáy - Tay: Đưa ra trước xoay cổ tay - Chân: đứng dậm chân tại chỗ - Bụng: Đứng nghiêng người sang hai bên - Bật: Bật liên tục tại chỗ; * Hồi tĩnh: Chim bay, cò bay. 3. Điểm danh trẻ tới lớp	
Hoạt động học	Thứ hai 07/10/2024	Thể dục: VĐCB:- Đi trong đường zích zắc có mang vật trên tay <i>TC:Đôi bàn tay</i>
	Thứ ba 08/10/2024	LQVH: Truyện : tay phải tay trái
	Thứ tư	KPKH:

	9/10/2024	Trò chuyện về bản thân và các bạn trong lớp.
	Thứ năm 10/10/2024	LQ Toán: So sánh “Ai cao hơn – Ai thấp hơn”
	Thứ sáu 11/10/2024	Âm nhạc: Dạy hát “Năm ngón tay ngoan”. TC:Tập làm ca sĩ
Hoạt động ngoài trời	Thứ hai 07/10/2024	- HD có chủ đích: - Đi dạo quan sát thời tiết mùa thu - T/c vận động : Tạo dáng - Chơi theo ý thích: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ ba 08/10/2024	- HD có chủ đích: - Nhặt lá cây để xếp hình bé trai, bé gái - T/c vận động : Mèo đuổi chuột - Chơi theo ý thích: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ tư 09/10/2024	- Hoạt động có chủ đích: Quan sát vườn trường. - Trò chơi vận động: Nu na nu nống - Chơi tự do: Chơi đu quay cầu trượt
	Thứ năm 10/10/2024	- Hoạt động có chủ đích: Trò chuyện với cô cấp dưỡng - Trò chơi vận động: - Trò chơi: “Hãy nhận đúng tên mình” (Nhận biết thẻ tên, kí hiệu) - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ sáu 11/10/2024	- HD có chủ đích: Dạo quanh sân trường quan sát thời tiết. - Trò chơi vận động: Trời nắng trời mưa - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời

Hoạt động góc	- Góc phân vai: Trò chơi mẹ con(Thực hành rửa mặt, mặc quần áo, chăm sóc vệ sinh, bác sĩ khám bệnh). - Góc xây dựng: Xây dựng ghép hình bé và các bạn - Góc khoa học – toán: So sánh ai cao hơn, ai thấp hơn; Phân nhóm bạn theo giới tính, theo đặc điểm hình dáng bên ngoài. - Góc tạo hình: Di màu bé trai, bé gái; Dán những thứ mà bé thích;dán ảnh tặng bạn. - Góc sách truyện : Hướng dẫn trẻ làm truyện về mình: Đặc điểm, sở thích ăn uống ,mặc; Đồ dùng của bé.
Ăn, ngủ, vệ sinh	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn) - Tổ chức cho trẻ ăn: Trẻ biết chào mời cô và các bạn trước khi ăn, Rèn khả năng nhận biết tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ. Trẻ biết lau miệng sau khi ăn... - Tổ chức cho trẻ ngủ: Rèn thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn.
Chơi buổi chiều	- Ôn lại các bài học buổi sáng. - Cho trẻ đọc thơ : “Đôi mắt của em, cái lưỡi , tay ngoan”. Đọc đồng dao : “Nu na nu nống” - Ôn lại bài hát : “Tóm được rồi , năm ngón tay ngoan”. - Hoạt động thư viện đọc kể cho trẻ nghe và xem sách. (Chiều thứ 2). - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập,sức khỏe của trẻ, về các hoạt động của trẻ trong ngày. - Nêu gương cuối ngày, cuối tuần; Rèn trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Cho trẻ lên cắm cờ . - Bé nhận bé ngoan cuối tuần,\. - Thực hiện đánh giá trẻ hàng ngày.
Đánh giá	

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 6: CƠ THỂ TÔI
Thời gian thực hiện: Từ ngày 14/10/2024 đến ngày 18/10/2024

Tên nhóm lớp: Lớp 3 tuổi B2

Số lượng trẻ: 26

Số giáo viên/nhóm lớp: 02

Tên giáo viên: Nguyễn Thị Thu Hằng - Bùi Thị Vân

Đón trẻ Trò chuyện Thể dục sáng	2. Đón trẻ, trò chuyện với phụ huynh, điểm danh - Trò chuyện với trẻ về cơ thể “ cơ thể tôi”. - Chia trẻ vào các nhóm chơi. - Cho trẻ quan sát góc nổi bật của chủ đề “ Bản thân” 2. Thể dục sáng *Khởi động: Xoay cổ tay, bả vai, eo, gối. *Trọng động: Hô hấp: Gà gáy - Tay: Đưa ra trước xoay cổ tay - Chân: đứng dậm chân tại chỗ - Bụng: Đứng nghiêng người sang hai bên - Bật: Bật liên tục tại chỗ * Hồi tĩnh: Chim bay, cò bay. 3. Điểm danh trẻ tới lớp	
Hoạt động học	Thứ hai 14/10/2024	Thể dục: VĐCB: Đi kiềng gót. TCVĐ: Bắt chước tạo dáng.
	Thứ ba 15/10/2024	LQ VH: Thơ: “Miệng xinh”.
	Thứ tư 16/10/2024	KPKH: Năm giác quan của bé.

	Thứ năm 17/10/2024	Tạo hình: Steam: Rối bóng.
	Thứ sáu 18/10/2024	Âm nhạc : Dạy hát: “Hãy xoay nào”
Hoạt động ngoài trời	Thứ hai 14/10/2024	- HD có chủ đích: - Trẻ kể lại cho nhau nghe về những câu chuyện đã được nghe của chủ đề. - T/c vận động : Tạo dáng - Chơi theo ý thích: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ ba 15/10/2024	- HD có chủ đích: - Kể về những âm thanh mà trẻ nghe thấy . - T/c vận động : “Phản xạ nhanh”. - Chơi theo ý thích: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ tư 16/10/2024	- Hoạt động có chủ đích: - Ôn bài hát : “Hãy đặt tay lên mũi”, “Tay thơm tay ngoan” - Trò chơi vận động: Nu na nu nống - Chơi tự do: Chơi đu quay cầu trượt
	Thứ năm 17/10/2024	- Hoạt động có chủ đích: - Tham quan nhà bếp: Bé ngửi thấy mùi gì? - Trò chơi vận động: - Trò chơi: “Hãy nhận đúng tên mình” (Nhận biết thẻ tên, kí hiệu) - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ sáu 18/10/2024	- HD có chủ đích: Dạo quanh sân trường quan sát thời tiết. - Trò chơi vận động: - Trò chơi luyện giác quan: Cái túi kì lạ, đoán xem con gì kêu?

		- Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
Hoạt động góc	- Góc tạo hình: + Tô màu, dán hình ảnh biểu thị những chức năng khác nhau của các giác quan. + Dán: Tay, mắt, mũi, tai, miệng của bé để làm gì? + Dán tóc cho bé. - Góc sách truyện: Làm chuyện tranh kể về đôi tay (Cái mũi...) của bé làm được những việc gì?. - Góc xây dựng: Ghép hình bé và các bạn; đường về nhà bé. - Góc phân vai: Mẹ - con, bác sĩ khám bệnh. - Góc âm nhạc: Ôn lại những bài hát đã học, luyện tai nghe. - Góc khoa học – toán: Nhận biết phía trên, dưới, trước, sau; Nhận biết các hình học bằng các giác quan; Định hướng trong không gian (Thực hành qua trò chơi: Nhận biết tay phải, tay trái, phía trên, phía dưới, phía trước, phía sau so với bản thân trẻ); Sử dụng các giác quan để phân biệt đồ vật có hình dáng khác nhau (Vuông, tròn) và màu sắc khác nhau (Đỏ, xanh, vàng)	
Ăn, ngủ, vệ sinh	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn) - Tổ chức cho trẻ ăn: Trẻ biết chào mời cô và các bạn trước khi ăn, Rèn khả năng nhận biết tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ. Trẻ biết lau miệng sau khi ăn... - Tổ chức cho trẻ ngủ: Rèn thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn.	

Chơi buổi chiều	- Kể lại chuyện: “Mỗi người một việc”, “Gấu con bị sâu răng” - Đọc thơ: “Thỏ bông bị ốm”. - Kể chuyện theo tranh: “Bé Lan đi khám bệnh”. - Ôn lại bài hát: “Hãy xoay nào. Tay thơm tay ngoan, Rửa mặt như mèo, Năm ngón tay ngoan” - Trò chơi luyện tập các giác quan: “Bạn ngửi thấy mùi gì, cái túi kì lạ” - Chơi theo ý thích ở các góc. - Hoạt động thư viện đọc kể cho trẻ nghe và xem sách. (Chiều thứ 2). - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập,sức khoẻ của trẻ, về các hoạt động của trẻ trong ngày. - Nêu gương cuối ngày, cuối tuần; Rèn trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Cho trẻ lên cắm cờ . - Bé nhận bé ngoan cuối tuần,\. - Thực hiện đánh giá trẻ hàng ngày.
Đánh giá	

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 7: TÔI CẦN GÌ ĐỂ LỚN LÊN VÀ KHỎE MẠNH

Thời gian thực hiện: Từ ngày 21/10/2024 đến ngày 25/10/2024

Tên nhóm lớp: Lớp 3 tuổi B2

Số lượng trẻ: 26

Số giáo viên/nhóm lớp: 02

Tên giáo viên: Nguyễn Thị Thu Hằng - Bùi Thị Vân.

Đón trẻ Trò chuyện Thể dục sáng	3. Đón trẻ, trò chuyện với phụ huynh, điểm danh - Trò chuyện với trẻ về cơ thể “tôi cần gì lớn lên để khỏe mạnh”. - Chia trẻ vào các nhóm chơi. - Cho trẻ quan sát góc nổi bật của chủ đề “Bản thân” 2. Thể dục sáng <i>*Khởi động:</i> Xoay cổ tay, bả vai, eo, gối. <i>*Trọng động:</i> Hô hấp: Gà gáy - Tay: Đưa ra trước xoay cổ tay - Chân: đứng dậm chân tại chỗ - Bụng: Đứng nghiêng người sang hai bên - Bật: Bật liên tục tại chỗ <i>* Hồi tĩnh:</i> Chim bay, cò bay. 3. Điểm danh trẻ tới lớp	
	Thứ hai 21/10/2024	Thể dục: VĐCB: Đập bóng xuống sàn và bắt bóng. TC: Rửa tay
Hoạt động học	Thứ ba 22/10/2024	LQ Văn học: Thơ: “Thỏ bông bị ốm”
	Thứ tư 23/10/2024	KPKH: Bé cần gì lớn lên để khỏe mạnh
	Thứ năm	PTTC&KNXH:

	24/10/2024	Dạy trẻ biết yêu quý bản thân và giữ gìn cơ thể sạch sẽ.
	Thứ sáu 25/10/2024	Âm nhạc: - Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề TC:Tai ai tinh
Hoạt động ngoài trời	Thứ hai 21/10/2024	- HD có chủ đích: - Nhặt lá cây để xếp hình bé trai, bé gái. - T/c vận động : Tạo dáng - Chơi theo ý thích: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ ba 22/10/2024	- HD có chủ đích: - Quan sát thời tiết mùa thu. - T/c vận động : “Phản xạ nhanh”. - Chơi theo ý thích: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ tư 23/10/2024	- Hoạt động có chủ đích: - Ôn bài hát : “Hãy đặt tay lên mũi”, “Tay thơm tay ngoan” - Trò chơi vận động: Nu na nu nống - Chơi tự do: Chơi đu quay cầu trượt
	Thứ năm 24/10/2024	- Hoạt động có chủ đích: - Tham quan nhà bếp: Bé nghĩ thấy mùi gì? - Trò chơi vận động: - Trò chơi: “Hãy nhận đúng tên mình” (Nhận biết thẻ tên, kí hiệu) - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ sáu 25/10/2024	- HD có chủ đích: Thăm quan phòng y tế - Trò chơi vận động: - Trò chơi luyện giác quan: Cái túi kì lạ, đoán xem con gì kêu? - Chơi tự do:

Hoạt động góc	- Góc tạo hình: “Tô màu vườn cây xanh của bé”, “Các loại thực phẩm”, Cắt dán “những gì cần cho cơ thể”, Vẽ, xé, dán, nặn các loại hoa quả . - Góc xây dựng: Xây dựng công viên cây xanh, vườn hoa của bé. - Góc phân vai: “Phòng khám bệnh”, “Cửa hàng thực phẩm”, “Cửa hàng ăn uống”, “Người đầu bếp giỏi”. - Góc khoa học – toán: So sánh chiều cao của mình với bạn, phân loại nhóm đồ vật theo màu sắc, hình dạng. - Góc sách truyện: Làm truyện tranh về môi trường xanh, sạch, đẹp, về chất dinh dưỡng cần cho cơ thể. + Nghe và kể lại các câu chuyện “Gấu con bị sâu răng”. Thơ: “Thỏ bông bị ốm”
Ăn, ngủ, vệ sinh	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn) - Tổ chức cho trẻ ăn: Trẻ biết chào mời cô và các bạn trước khi ăn, Rèn khả năng nhận biết tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ. Trẻ biết lau miệng sau khi ăn... - Tổ chức cho trẻ ngủ: Rèn thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn.
Chơi buổi chiều	- Chơi hoạt động ở các góc theo ý thích. - Cho trẻ chơi các trò chơi nhận biết một số đặc điểm nổi bật về hình dáng bên ngoài, về giới tính, nhận biết thẻ tên, đồ dùng các nhân ở lớp. - Chơi theo ý thích ở các góc. - Hoạt động thư viện đọc kể cho trẻ nghe và xem sách. (Chiều thứ 2). - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, về các hoạt động của trẻ trong ngày. - Nêu gương cuối ngày, cuối tuần; Rèn trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Cho trẻ lên cảm cờ . - Bé nhận bé ngoan cuối tuần, \.

	- Thực hiện đánh giá trẻ hàng ngày.
Đánh giá	

Ký duyệt, ngày 02 tháng 10 năm 2024
Phó hiệu trưởng



Lưu Ngọc Nhung